TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2021/HS-ST
Ngày 23 tháng 7 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Ngoan.

*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Ông Nguyễn Văn Quế

2.Ông Ngô Sỹ lượng

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Văn Đức Châu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2021/QĐXXST-HS ngày 12/7/2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Quốc K, tên gọi khác: Không; sinh ngày 03 tháng 09 năm 1979, tại thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An; Nguyên quán: phường L, thị xã T, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Khối L, phường Long Sơn, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 5/12**;** dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hữu T (đã chết), con bà Cao Thị N, sinh năm 1953; Có vợ: Lữ Thị T, sinh năm 1987 và có 01 con, sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tam giam từ ngày 18/3/2021 đến nay. "Có mặt"

2. Họ và tên: Nguyễn Văn T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 26 tháng 10 năm 1977, tại thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An; Nguyên quán: phường L, thị xã T, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Khối T, phường L, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đức T (đã chết), con bà Dương Thị N (tên gọi khác: Trần Thị N), sinh năm 1955; có vợ: Phạm Thị H, sinh năm 1980 và có 03 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 23/7/2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tại bản án số 146 HS.ST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/8/2009, đã được xóa án tích

- Ngày 28/3/2012 bị TAND thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại bản án số 09/2012/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/6/2014, đã được xóa án tích.

- Ngày 10/12/2011 bị Công an phường Long Sơn, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy" với số tiền 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-CAP ngày 10/2/2011. Đã chấp hành nộp phạt ngày 10/12/2012.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2021 đến nay "có mặt".

Người chứng kiến: Anh Ngân Văn T, sinh năm 1986.

Trú tại: Khối L, phường L, thị xã T, tỉnh NghệAn (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc K là đối tượng nghiện chất ma túy, để có ma túy sử dụng và bán kiếm lời, vào ngày 16/3/2021, K đi xe khách lên khu vực ngã ba Phú Phương, thuộc xã Tiền Phong, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy. Tại đây K đã tìm và mua được của một người đàn ông không quen biết 02 (hai) gói ma túy, trong đó 01 (một) gói nilon màu trắng trong suốt, bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy loại heroine và 01 (một) gói nilon màu đen, bên trong có chứa 03 (ba) viên nén màu hồng, mỗi viên có đường kính 0,5cm, một bề mặt của viên nén in chữ WY là ma túy tổng hợp (hồng phiến) với giá 1.500.000 đồng (một triệu, năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, K cất giấu trong người rồi đón xe khách đưa về nhà tại khối L, phường L, thị xã T, tỉnh Nghệ An và lấy gói ma túy là heroine vừa mua được dùng cân điện tử (loại cân tiểu ly) chia ra thành 11 (mười một) gói nhỏ được gói trong các mảnh giấy màu trắng (loại giấy ô ly học sinh), mỗi gói có kích thước (1x1,5)cm. Sau đó K cất giấu toàn bộ số ma túy mua được ở trong vỏ đệm đầu giường trong phòng ngủ của K.

Đến khoảng 19 giờ ngày 17/3/2021, Nguyễn Văn T là đối tượng nghiện ma túy một mình đi bộ đến nhà Nguyễn Quốc K để hỏi mua ma túy sử dụng. Khi gặp K, T đã hỏi mua ma túy loại heroine với số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) thì K đồng ý bán cho T. K đi vào phòng ngủ của mình lấy 08 (tám) gói ma túy là heroine được đựng trong túi nilon màu trắng đi ra trước cổng nhà mình để giao cho T như thỏa thuận, T đưa cho K số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng), đồng thời T nhận 08 (tám) gói ma túy của K giao đưa về nhà cất giấu ở góc tường phía dưới giường ngủ của T để sử dụng dần. Đến khoảng 07 giờ 20 phút ngày 18/3/2021, T lấy 01 (một) gói ma túy để sử dụng, khi chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an thị xã Thái Hòa phát hiện bắt quả tang thu giữ của T 01 (một) gói giấy nhỏ màu trắng (loại giấy ô ly học sinh) có kích thước (1x1,5)cm bên trong có chứa chất bột màu trắng là

ma túy (heroine), tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Đến 09 giờ cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T thu giữ tại góc tường phía dưới giường ngủ của T 01 (một) túi nilon màu trắng trong suốt, bên trong chứa 07 (bảy) gói giấy màu trắng (loại giấy ô ly học sinh) có kích thước (1x1,5)cm bên trong có chứa chất bột màu trắng, T khai là ma túy heroine, số ma túy trên T đã mua của Nguyễn Quốc K.

Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp, khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Quốc K thu giữ trong vỏ đệm đầu giường ngủ của K 03 (ba) gói giấy màu trắng (loại giấy ô ly học sinh) có kích thước (1x1,5)cm bên trong có chứa chất bột màu trắng và 01 (một) gói nilon màu đen, bên trong có chứa 03 (ba) viên nén màu hồng, mỗi viên có đường kính 0,5cm, một bề mặt của viên nén in chữ WY nghi là ma túy heroin và ma túy tổng hợp Methamphetamine mà K mua trước đó tại huyện Quế Phong. Thu giữ trong người K số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) là tiền bán ma túy cho Nguyễn Văn T trước đó và 01 (một) chiếc cân điện tử (loại tiểu ly) màu đen kích thước (12x8)cm mà K sử dụng để chia ma túy.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại vào lúc 10 giờ 20 phút ngày 18/3/2021 của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hoà đã xác định được số chất bột màu trắng (08 gói) thu giữ của Nguyễn Văn T có tổng khối lượng 0,8g (không phẩy tám gam).

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại vào lúc 14 giờ 50 phút ngày 18/3/2021 của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hoà đã xác định được số chất bột màu trắng (03 gói) thu giữ của Nguyễn Quốc Khương có tổng khối lượng 0,61g (không phẩy sáu mốt gam); 03 viên nén màu hồng mỗi viên có đường kính 0,5cm, một bề mặt của các viên nén có in chữ WY có khối lượng 0,31g (không phẩy ba mươi mốt gam).

Tại kết luận giám định số 466/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 26/3/2021,của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- 08 mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu từ M1-M8) thu giữ của Nguyễn Văn Thái gửi đến giám định đều là ma túy (heroine)

- 03 mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu từ M1-M3) thu giữ của Nguyễn Quốc Khương gửi đến giám định đều là ma túy (heroine)

- Mẫu các viên nén màu hồng thu giữ của Nguyễn Quốc Khương gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine).

Tại bản Cáo trạng số: 32/CT-VKS ngày 16 tháng 6 năm 2021, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Nguyễn Quốc K về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định Khoản 1 Điều 251- BLHS; truy tố Nguyễn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249- BLHS

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"; bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"

Căn cứ Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38-BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc K từ 36 (ba mươi sáu) đến 42 (bốn mươi hai) tháng tù.

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38-BLHS:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

- Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 47 - BLHS; Khoản 2 Điều 106 - BLTTHS:

+Tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Nguyễn Quốc Khương;

+ Tịch thu hóa giá, nộp ngân sách Nhà Nước 01 (một) chiếc cân điện tử loại tiểu ly màu đen kích thước (12x8)cm đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Quốc K được đựng trong 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật**,** kích thước (18 x 10) cm.

+Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu của các bị cáo được đựng trong 03 (ba) phong bì thư gồm: 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18 x 10) cm, được niêm phong, bên trong chứa 0,06g (không phẩy không sáu gam) ma tuý (heroine) và vỏ giấy niêm phong ban đầu thu giữ của Nguyễn Văn T khi bắt quả tang; 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18 x 10) cm, được niêm phong, bên trong chứa 0,31 (không phẩy ba mốt gam) ma tuý (heroine) và vỏ giấy niêm phong ban đầu thu giữ của Nguyễn Văn T khi khám xét khẩn cấp; 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18 x 10) cm, được niêm phong, bên trong chứa 0,40g (không phẩy bốn mươi gam) ma tuý là (heroine) và 02 (hai) viên nén màu hồng có khối lượng là 0,22 gam (không phẩy hai hai gam) ma tuý là (Methamphetamine) và vỏ giấy niêm phong ban đầu thu giữ của Nguyễn Quốc K. (số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo luật định.

Bị cáo T không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo K tranh luận: Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đã đề nghị đối với bị cáo là quá cao.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận với bị cáo K: Khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ để bán và đã bán có tổng khối lượng là 1,72g (một phẩy bảy hai gam), Viện kiểm sát đã xem xét đầy đủ tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, nên mức hình phạt đã đề nghị đối với bị cáo là phù hợp, nên Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như đã đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 07 giờ 30 phút, ngày 18/3/2021, tại khối T, phường L, thị xã T, tỉnh Nghệ An đối với Nguyễn Văn T; Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp lập hồi 9 giờ 00 phút ngày 18/3/2021 tại khối L, phường L, thị xã T, tỉnh Nghệ An đối với Nguyễn Quốc K; phù hợp với các vật chứng thu giữ được của các bị cáo. Lời khai nhận tội của các bị cáo còn phù hợp với lời khai của người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, từ đó đã xác định được: khoảng 19 giờ ngày 17/3/2021, tại nhà ở của K, Nguyễn Quốc K đã có hành vi bán cho Nguyễn Văn T 08 (tám) gói ma túy là heroine có khối lượng 0,8 gam (không phẩy tám gam); mục đích của T mua về tàng trữ để sử dụng. Quá trình bắt giữ bị cáo K, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ 03 (ba) gói ma túy là heroine có khối lượng 0,61 gam (không phẩy sáu mốt gam); 03 (ba) viên nén màu hồng, mỗi viên có đường kính 0,5cm, một bề mặt của mỗi viên nén in chữ WY là ma túy tổng hợp Methamphetamine có khối lượng 0,31 gam (không phẩy ba mốt gam). Như vậy tổng khối lượng ma túy mà bị cáo K mua về để sử dụng và bán kiếm lời là 1,72gam (một phẩy bảy hai gam), nên đã có đầy đủ các yếu tố để kết luận: Hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc K đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 251-BLHS. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma tuý mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây tác hại cho sức khỏe của con người, phá hoại hạnh phúc gia đình và là nguyên nhân gây ra nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Các bị cáo là những người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma tuý là bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nhưng với mục đích kiếm lời và để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần xét xử nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy rằng: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng, không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo Thái có nhân thân xấu, đã bị kết án hai lần về các tội "Mua bán. Tàng trữ trái phép chất ma túy" và bị xử phạt vi phạm hành chính một lần, nhưng bị cáo không coi đó là bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân, tiếp tục phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho các bị cáo quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Bị cáo K có bố là Nguyễn Hữu T được Chủ tịch Nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- BLHS, bị cáo K được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51- BLHS.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự thì các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo biên bản xác minh nguồn thu nhập của các bị cáo có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án: Quá trình bắt giữ các bị cáo, Công an thị xã Thái Hòa đã thu giữ các vật chứng gồm:

- Số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Nguyễn Quốc K; Xét đây là số tiền bị cáo thu lợi bất chính nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền trên theo khoản 1 Điều 47 - BLHS; khoản 2 Điều 106 - BLTTHS.

- 01 (một) chiếc cân điện tử (loại tiểu ly) màu đen kích thước (12x8)cm đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Quốc K được đựng trong 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18 x 10) cm, đây là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu hóa giá, nộp ngân sách Nhà Nước theo khoản 1 Điều 47 - BLHS; khoản 2 Điều 106 - BLTTHS

- Vật chứng khác gồm 03 (ba) phong bì thư trong đó:

+ 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18 x 10) cm, được niêm phong, bên trong chứa 0,06g (không phẩy không sáu gam) ma tuý (heroine) và vỏ giấy niêm phong ban đầu thu giữ của Nguyễn Văn T khi bắt quả tang, (số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

+ 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18 x 10) cm, được niêm phong, bên trong chứa 0,31 (không phẩy ba mốt gam) ma tuý (heroine) và vỏ giấy niêm phong ban đầu thu giữ của Nguyễn Văn T khi khám xét khẩn cấp, (số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

+ 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18 x 10) cm, được niêm phong, bên trong chứa 0,40g (không phẩy bốn mươi gam) ma tuý là (heroine) và 02 (hai) viên nén màu hồng có khối lượng là 0,22 gam (không phẩy hai hai gam) ma tuý là (Methamphetamine) và vỏ giấy niêm phong ban đầu thu giữ của Nguyễn Quốc K

(số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định). Nay cần tịch thu, tiêu huỷ theo khoản 1 Điều 47 - BLHS; khoản 2 Điều 106 - BLTTHS**.**

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma tuý cho Nguyễn Quốc K, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không đủ cơ sở để xử lý. Đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hòa tiếp tục điều tra, làm rõ để xử lý theo quy định.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo chịu án phí HSST theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý",

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc K 40 (bốn mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 18/3/2021.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - BLHS:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý",

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 18/3/2021.

Về vật chứng: Căn cứ Khoản 1 Điều 47 - BLHS; khoản 2 Điều 106 - BLTTHS:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) đã thu nơi bị cáo Nguyễn Quốc K.

- Tịch thu hóa giá, nộp ngân sách Nhà Nước 01 (một) chiếc cân điện tử (loại tiểu ly) màu đen kích thước (12x8)cm đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Quốc K được đựng trong 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật**,** kích thước (18 x 10)

-Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18 x 10) cm, được niêm phong, bên trong chứa 0,06g (không phẩy không sáu gam) ma tuý (heroine) và vỏ giấy niêm phong ban đầu thu giữ của Nguyễn Văn T khi bắt quả tang, (số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

+ 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18 x 10) cm, được niêm phong, bên trong chứa 0,31 (không phẩy ba mốt gam) ma tuý (heroine) và vỏ giấy niêm phong ban đầu thu giữ của Nguyễn Văn T khi khám xét khẩn cấp, (số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

+ 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18 x 10) cm, được niêm phong, bên trong chứa 0,40g (không phẩy bốn mươi gam) ma tuý là (heroine) và 02 (hai) viên nén màu hồng có khối lượng là 0,22 gam (không phẩy hai hai gam) ma tuý là (Methamphetamine) và vỏ giấy niêm phong ban đầu thu giữ của Nguyễn Quốc K, (số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Các vật chứng trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự Thị xã Thái Hoà theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 6 năm 2021 giữa Công an Thị xã Thái Hoà và Chi cục thi hành án dân sự Thị xã Thái Hoà và ủy nhiệm chi số

07/2021 lập ngày 18/6/2021 giữa đơn vị trả tiền là Công an thị xã Thái Hòa và đơn vị nhận tiền Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa.

Án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; Điều 12; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc các bị cáo Nguyễn Quốc K, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Ngoan